

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt.

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1. Đặc tính kỹ thuật của hàng hóa		
Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa	- (1) Có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa hoàn toàn phù hợp đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật tại Chương V của HSMT. - (2) Nhà thầu phải nêu rõ nguồn gốc xuất xứ, ký mã hiệu, model, tình trạng và năm sản xuất của từng loại hàng hóa dự thầu, có tài liệu chứng minh chất lượng hàng hoá theo yêu cầu chương V E-HSMT. * Ghi chú: Nhà thầu phải lập bảng kê khai đáp ứng các thông số kỹ thuật của thiết bị dự thầu với hàng hóa mời thầu, trong đó ghi chú rõ hàng hóa có thông số kỹ thuật “tương đương” hoặc “tốt hơn” yêu cầu của HSMT	Đạt
	- Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đầy đủ 01 trong 02 yêu cầu nêu trên.	Không đạt
2. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, bàn giao hàng hóa		
Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa, kiểm tra nghiệm thu.	Có các biện pháp cung ứng, vận chuyển, bàn giao hàng hóa để đảm bảo về chất lượng của thiết bị trong quá trình vận chuyển.	Đạt
	Không có các biện pháp cung ứng, vận chuyển, bàn giao hàng hóa để đảm bảo về chất lượng của thiết bị trong quá trình vận chuyển.	Không đạt
3. Tiến độ cung cấp hàng hóa		
Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	- Có bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
	- Không có bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hoặc có bảng tiến độ cung cấp hàng hóa nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
4. Các cam kết và tài liệu liên quan		
Cam kết chất lượng và năm sản xuất hàng hóa	Cam kết cấp hàng hoá phải là hàng mới 100%, chưa qua sử dụng và được sản xuất từ năm 2024 trở lại đây	Đạt
	- Không đáp ứng yêu cầu nêu trên.	Không đạt
Cam kết cung cấp hàng hóa	Cam kết cung cấp đầy đủ số lượng, chủng loại hàng hóa theo nội dung yêu cầu của gói thầu	Đạt
	- Không đáp ứng yêu cầu nêu trên.	Không đạt
Cam kết bảo hành, thay thế hàng hóa trong trường hợp hàng hóa bị lỗi, không đúng chủng loại	- Bảo hành sản phẩm ≥ 1 năm trong thời gian thực hiện hợp đồng. (Khuyến khích nhà thầu tăng thời gian bảo hành, bảo trì so với yêu cầu của E-HSMT). - Cam kết của nhà thầu về bảo hành và thay thế sản phẩm bị kém hoặc mất phẩm cấp do lỗi của nhà thầu. - Thời gian khắc phục sự cố trong vòng 24h.	Đạt
	- Bảo hành sản phẩm ≤ 1 năm. - Không có cam kết. - Thời gian khắc phục sự cố nhiều hơn 24h.	Không đạt
Cam kết về thời gian cung cấp hàng hóa	Cam kết cung cấp hàng hóa trong vòng 15 ngày kể từ khi nhận được thông tin đặt hàng từ phía Chủ đầu tư.	Đạt
	Không có cam kết hoặc có cam kết cung cấp hàng hóa > 15 ngày kể từ khi nhận được thông tin đặt hàng từ phía Chủ đầu tư.	Không đạt
Kết luận: Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi tất cả các tiêu chuẩn được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.		

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, giá dự thầu sau giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định giá trị ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT;

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), cộng giá trị ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

Mục 5. Phương án kỹ thuật thay thế trong E-HSDT (nếu có): Không được phép.

Mục 6. Trường hợp gói thầu chia thành nhiều phần độc lập (nếu có): Không chia thành nhiều phần độc lập.